TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày 10/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vương Thị Lan**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lý Thúy Hà**

Bà **Lê Thị Thảo**

- Thư ký phiên tòa: Bà Phúc Hương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị H Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HS ngày 29/8/2025, đối với các bị cáo:

1. **Bùi Thị H**; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 02/01/1988;

Nơi thường trú: Thôn Trường Thi A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố Trường Thi A, phường A, tỉnh Tuyên Quang); Nơi ở: Tổ dân phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố 2, phường A, tỉnh Tuyên Quang); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con công Bùi Văn T - sinh năm 1957 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1957; Anh, chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ 3; Chồng: không; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014.

* Tiền án, tiền sự: Không.

* Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Tuyên Quang.

2. **Bùi Đình D**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18/9/1984;

Nơi thường trú: Tổ dân phố 10, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là Tổ dân phố 10, phường N, tỉnh Tuyên Quang); Nơi ở: Tổ dân phố 02, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là Tổ dân phố 02, phường A, tỉnh Tuyên Quang); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Bùi Đình H, sinh năm 1956 và bà H Thị M, sinh năm 1960; Anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ 02; Vợ: Lê Thị Tuyết L (đã ly hôn); Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014.

* Tiền án: Không.

* Tiền sự: Ngày 19/6/2024, Công an phường A xử phạt Bùi Đình D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1893), nộp phạt ngày 21/6/2024.

* Nhân thân:

- Ngày 15/02/2011, Công an thành phố T xử phạt Bùi Đình D về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54);

- Ngày 26/01/2014, Công an huyện Y xử phạt Bùi Đình D về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền 1.750.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42);

- Ngày 20/7/2014, Công an huyện Y xử phạt Bùi Đình D về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền 1.750.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 226);

- Ngày 07/8/2016, Công an phường T xử phạt Bùi Đình D về hành vi đánh nhau, hình thức phạt tiền 750.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46);

- Ngày 18/4/2017, Công an thành phố T xử phạt Bùi Đình D về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 171);

- Ngày 28/12/2018, Công an huyện Y xử phạt Bùi Đình D về hành vi đánh nhau, hình thức phạt tiền 750.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 392);

- Ngày 15/01/2021, UBND thị trấn V xử phạt Bùi Đình D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 750.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03);

- Ngày 28/01/2021, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt Bùi Đình D 08 tháng tù về tội Đánh bạc (Bản án số 02), D chấp hành xong ngày 25/12/2021.

* Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Tuyên Quang.

3. **Hà Huy H**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 09/5/1981;

Nơi thường trú: Tổ dân phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố Phan Thiết 5, phường M, tỉnh Tuyên Quang); Nơi ở: Tổ dân phố 13, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố 13, phường M, tỉnh Tuyên Quang); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; - Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Hà Hiến Chương (đã chết) và bà Lê Thị Thư, sinh năm 1949; Anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ 02; Vợ: Nguyễn Thị Thái - sinh năm 1986 (đã ly hôn); Con: Có 01 con, sinh năm 2014.

* Tiền án: Ngày 07/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt Hà Huy H 07 tháng tù về tội Đánh bạc, phạt tiền 10.000.000 đồng (Bản án số 23), chưa nộp phạt.

* Tiền sự: Ngày 07/10/2024, Công an phường P xử phạt Hà Huy H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 001600), H chưa nộp phạt.

* Nhân thân:

- Ngày 01/8/1998, Công an thị xã T xử phạt Hà Huy H về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền 50.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 91);

- Ngày 06/01/2000, Công an thị xã T xử phạt Hà Huy H về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền 200.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05)

- Ngày 31/7/2000, Tòa án nhân dân thị xã T xử phạt Hà Huy H 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 34);

- Ngày 22/11/2000, Tòa án nhân dân thị xã T xử phạt Hà Huy H 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 48);

- Ngày 27/5/2002, Tòa án nhân dân thị xã T xử phạt Hà Huy H 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 28);

- Ngày 16/02/2004, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt Hà Huy H 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 09);

- Ngày 16/6/2009, Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt Hà Huy H 40 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản (Bản án 132)

- Ngày 12/6/2015, Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt Hà Huy H 06 tháng tù về tội Đánh bạc (Bản án số 46)

- Ngày 02/02/2018, Công an thành phố T xử phạt Hà Huy H về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền 350.000 đồng (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58).

- Ngày 30/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt Hà Huy H 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 78), chấp hành xong bản án ngày 14/12/2022.

* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị H (đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn Trường Thi A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - nay là tổ dân phố Trường Thi A, phường A, tỉnh Tuyên Quang, trú tại tổ dân phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - nay là tổ dân phố 2, phường A, tỉnh Tuyên Quang) là người sử dụng trái phép chất ma túy. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên H nảy sinh ý định mua ma túy về để bán kiếm lời.

Khoảng 08 giờ ngày 01/4/2025, H đi xe ôm từ nhà đến khu vực phường P, thành phố T (nay là phường M) tỉnh Tuyên Quang, gặp và mua của 01 người đàn ông (không xác định được tên, địa chỉ cụ thể) 01 túi nilon có chứa Ketamine với giá 1.000.000 đồng. H mang túi Ketamine này về nhà, lấy một phần chia vào 03 túi nilon nhỏ và giấu tại túi áo khoác trong tủ quần áo ở phòng ngủ tầng hai của H, mục đích để bán cho người khác kiếm lời, phần còn lại H để sử dụng (từ ngày 01/4/2025 đến 05/4/2025, H đã sử dụng hết phần Ketamine này). Việc H giấu Ketamine để bán cho người khác, H không bàn bạc với ai, không nói cho người ở cùng nhà với H là Bùi Đình D biết (D là người chung sống như vợ chồng với H, có 02 con chung nhưng chưa đăng ký kết hôn, D đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố 10, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, nay là tổ dân phố 10, phường N, tỉnh Tuyên Quang).

Khoảng 13 giờ ngày 07/4/2025, H đang ở nhà cùng với Bùi Đình D, thì có một người đàn ông (theo H và D khai tên là H, không xác định được tên, địa chỉ cụ thể) gọi điện thoại cho H. H bật loa ngoài để H và D cùng nghe máy. H nói "*có mua ma túy không để mang xuống lấy rẻ cho, một gói là 6.000.000 đồng*", D trả lời "*ừ*" rồi thống nhất với H để H mang ma túy đến, nếu chất lượng ma túy tốt thì lấy đem về bán cho người khác kiếm lời. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng

ngày, H đến nhà gặp D và H. H đưa cho D 01 túi ma túy Methamphetamine, D lấy một ít ma túy ra để dùng thử. Sau khi thử xong, D nói với H là ma túy này chất lượng tốt, có thể mua được. Nghe thấy D nói vậy, H đồng ý mua và trả tiền cho H. Ngày 09/4/2025, H một mình chia nhỏ số ma túy Methamphetamine mua của H thành 28 túi và cất giấu vào nhiều vị trí khác nhau trong nhà, mục đích để bán cho người khác kiếm lời.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11/4/2025, khi H đang ở nhà thì Hà Huy H đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố Phan Thiết 5, phường M, tỉnh Tuyên Quang), trú tại tổ dân phố 13, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố 13, phường M, tỉnh Tuyên Quang) gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy Methamphetamine, H đồng ý bán và bảo H chuyển tiền vào tài khoản số 9690183388668 của H mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội. H chuyển khoản số tiền 470.000 đồng từ tài khoản số 3411525927 của H mở tại ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam đến tài khoản của H. H lấy 01 túi Methamphetamine đã chia trước đó, đem ra giấu cạnh viên gạch giáp cửa ngách nhà H. Một lúc sau, H đi đến và gọi điện cho H thì H chỉ vị trí giấu ma túy cho H. H cầm gói Methamphetamine mua của H đi về, khi về đến khu vực tổ dân phố 13, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang *(nay là tổ dân phố 13, phường M, tỉnh Tuyên Quang)*, H bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 10 giờ cùng ngày, thu giữ gói ma túy của H theo quy định.

Hồi 14 giờ ngày 11/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Thị H, thu giữ trong túi áo khoác treo trên móc treo tường trong phòng ngủ của H 13 túi nilon chứa Methamphetamine (niêm phong trong bì ký hiệu M1), thu giữ trong túi áo khoác trong tủ quần áo ở phòng ngủ tầng hai của H 09 túi nilon chứa Methamphetamine (niêm phong trong bì ký hiệu M2), 03 túi nilon chứa Ketamine (niêm phong trong bì ký hiệu M3), thu giữ tại bàn uống nước trước cửa phòng vệ sinh tầng hai 05 túi nilon chứa Methamphetamine (niêm phong trong bì ký hiệu M4).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Hà Huy H, Bùi Thị H, Bùi Đình D ngày 11/4/2025, kết quả D tính (có chất ma túy trong cơ thể). H công nhận kết quả xét nghiệm là đúng do ngày 10/4/2025 H đã mua ma túy của một người đàn ông (không xác định được tên, địa chỉ cụ thể) tại bến xe khách Tuyên Quang và đã sử dụng hết số ma túy này. H, D công nhận kết quả

xét nghiệm là đúng do đã sử dụng ma túy và ngày 05/4/2025 và 07/4/2025 như đã nêu trên.

- Tại Kết luận giám định số 465/KL-KTHS ngày 16/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

Mẫu chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu M1, M2, M4 gửi giám định (tang vật thu giữ của Bùi Thị H) đều là chất ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng 11,497g *(mười một phẩy bốn chín bảy gam)*.

Mẫu chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định (tang vật thu giữ của Bùi Thị H) là chất ma túy; loại Ketamine; khối lượng 0,208g *(không phẩy hai không tám gam)*.

- Tại Kết luận giám định số 466/KL-KTHS ngày 16/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định (tang vật thu giữ của Hà Huy H) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,206g *(không phẩy hai không sáu gam).*

Vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Hà Huy H 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,156 gam Methamphetamine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; tạm giữ của Bùi Thị H 03 phong bì niêm phong bên trong có ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 11,197g (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định), 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy loại Ketamine khối lượng 0,158g (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định), 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max.

Tiến hành phong tỏa tài khoản số 9690183388668 của Bùi Thị H mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Bùi Thị H, Bùi Đình D, Hà Huy H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSKV1 ngày 25/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân nhân Khu vực 1 - Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Bùi Thị H có lý lịch nêu trên về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Bùi Đình D có lý lịch nêu trên về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Hà Huy H có lý lịch nêu trên về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ

nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Thị H có lý lịch nêu trên về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Bùi Đình D có lý lịch nêu trên về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Hà Huy H có lý lịch nêu trên về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố Bùi Thị H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Bùi Thị H từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù

* Áp dụng quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Bùi Đình D về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Bùi Đình D từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h (tái phạm), khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hà Huy H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Hà Huy H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,156 gam Methamphetamine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định), vật chứng thu giữ của Hà Huy H; 03 phong bì niêm phong bên trong có ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 11,197g (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định), 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy loại Ketamine khối lượng 0,158g (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) là vật chứng thu giữ của Bùi Thị H; 01 cân điện tử (vật chứng thu giữ của Bùi Thị H); Sim điện thoại của bị cáo Hà Huy H và bị cáo Bùi Thị H.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Đối với Hà Huy H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; Đối với Bùi Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max;

- Truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 470.000 đồng bị cáo Bùi Thị H phạm tội mà có;

- Tiếp tục phong tỏa tài khoản số 9690183388668 của Bùi Thị H mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội. Để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo Bùi Thị H.

+ Tuyên nghĩa vụ chịu án phí của các bị cáo và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo không kêu oan và tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; Các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xác định hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp; vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11/4/2025 tại tổ dân phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố 2, phường A, tỉnh Tuyên Quang), **Bùi Thị H** (đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Trường Thi A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, nay là tổ dân phố Trường Thi A, phường A, tỉnh Tuyên Quang), trú tại tổ dân phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố 2, phường A, tỉnh Tuyên Quang) có hành vi bán trái phép 0,206g *(không phẩy hai không sáu gam)* Methamphetamine cho Hà Huy H

trú tại tổ dân phố 13, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang *(nay là tổ dân phố 13, phường M, tỉnh Tuyên Quang),* với giá 470.000 đồng.

Ngoài ra, H có hành vi tàng trữ 11,497g *(mười một phẩy bốn chín bảy gam)* Methamphetamine; 0,208g *(không phẩy hai không tám gam)* Ketamine, mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Khoảng 13 giờ ngày 07/4/2025 tại tổ dân phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố 2, phường A, tỉnh Tuyên Quang), Bùi Đình D (đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố 10, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, nay là tổ dân phố 10, phường N, tỉnh Tuyên Quang), trú tại tổ dân phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nay là tổ dân phố 2, phường A, tỉnh Tuyên Quang) có hành vi giúp sức cho Bùi Thị H trong việc mua 11,703g *(mười một phẩy bảy không ba gam)* Methamphetamine về để bán cho người khác (gồm 11,497g Methamphetamine đã thu giữ của H và 0,206g Methamphetamine thu giữ của H).

Hồi 10 giờ ngày 11/4/2025 tại tổ dân phố 13, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang *(nay là tổ dân phố 13, phường M, tỉnh Tuyên Quang)*, Hà Huy H (đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, nay là tổ dân phố Phan Thiết 5, phường M, tỉnh Tuyên Quang), trú tại tổ dân phố 13, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang *(nay là tổ dân phố 13, phường M, tỉnh Tuyên Quang)* có hành vi tàng trữ 0,206g *(không phẩy hai không sáu gam)* Methamphetamine (mua của Bùi Thị H), mục đích để sử dụng.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Thị H và Bùi Đình D không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Hà Huy H bị áp dụng tình tiết tăng nặng "*Tái phạm*" quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hà Huy H có bố là ông Hà Hiến Chương được thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, có mẹ là bà Lê Thị Thư được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Do vậy, cần buộc các bị cáo pH chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này, các bị cáo Bùi Thị H và Bùi Đình D là đồng phạm. Xét về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi của bị cáo H là nguy hiểm hơn bị cáo Bùi Đình D. Tuy nhiên, bị cáo H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo D nhân thân xấu (07 lần bị xử lý hành chính và 1 lần bị xét xử do phạm tội) và có một tiền sự (ngày 19/6/2024 bị xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy". Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên phạt đối với H và bị cáo D với mức như nhau. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo nhân thân của các bị cáo, khối lượng ma túy các bị cáo bị thu giữ, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp cần chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Huy H, Bùi Thị H, Bùi Đình D, ngày 06/8/2025 Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt cảnh cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Thị H ngày 01/4/2025, người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Thị H và Bùi Đình D ngày 07/4/2025, người đàn ông đã bán ma túy cho Hà Huy H ngày 10/4/2025, do không xác định được tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Hà Huy H 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,156 gam Methamphetamine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; tạm giữ của Bùi Thị H 03 phong bì niêm phong bên trong có ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 11,197g (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định), 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy loại Ketamine khối lượng 0,158g (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định), 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max. Tiến hành phong tỏa tài khoản số 9690183388668 của Bùi Thị H mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội.

Xét thấy khối lượng ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định là tang vật của vụ án, là chất Nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với điện thoại Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo Hà Huy H và bị cáo Bùi Thị H, các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, do vậy tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

Đối với số tiền 470.000 đồng bị cáo Bùi Thị H phạm tội mà có, do vậy truy thu nộp ngân sách Nhà nước;

Đối 01 cân điện tử và sim điện thoại trong điện thoại thu giữ của bị cáo Bùi Thị H và bị cáo Hà Huy H là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Tiếp tục phong tỏa tài khoản số 9690183388668 của Bùi Thị H mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội. Để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo Bùi Thị H.

[7] Các bị cáo không thuộc trường hợp được miễn án phí. Do vậy, mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố Bùi Thị H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*";

Xử phạt bị cáo **Bùi Thị H 09 (chín) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/4/2025.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Bùi Đình D về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo **Bùi Đình D 09 (chín) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/4/2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h (tái phạm), khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hà Huy H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo **Hà Huy H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/4/2025.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,156 gam Methamphetamine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định), vật chứng thu giữ của Hà Huy H; 03 phong bì niêm phong bên trong có ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 11,197g (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định), 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy loại Ketamine khối lượng 0,158g (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) là vật chứng thu giữ của Bùi Thị H; 01 cân điện tử (vật chứng thu giữ của Bùi Thị H); Sim điện thoại của bị cáo Hà Huy H và bị cáo Bùi Thị H.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Đối với Hà Huy H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; Đối với Bùi Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro max;

- Truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 470.000 đồng bị cáo Bùi Thị H phạm tội mà có;

- Tiếp tục phong tỏa tài khoản số 9690183388668 của Bùi Thị H mở tại ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội. Để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo Bùi Thị H.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2025, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1- Tuyên Quang.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Bùi Thị H, Bùi Đình D và Hà Huy H, mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Bùi Thị H, Bùi Đình D và Hà Huy H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 10/9/2025.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 1- Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam số 1 - CA tỉnh Tuyên Quang
- UBND phường A;
- UBND phường M;
- Hồ sơ vụ án hình sự;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thúy Hà **Lê Thị Thảo** **Vương Thị Lan**